

ĐỀ BÀI

**EM HÃY
TẢ MỘT CỤ
GIÀ NGỒI
CÁU CÁ.**

Bài làm

Điểm tâm hai chén nước chè đặc sánh với một phong nhỏ bánh đậu xanh Rồng Vàng xong xuôi đầu đây, ông tôi vuốt vuốt chòm râu lồm đồm, hướng ra sân, nơi tôi đang tập đá cầu một mình:

– Cu Tào có thích đi câu với ông không?

– A! Hay quá!

Tôi reo to, dừng ngay trò đá cầu, chạy đến bên ông, láu táu:

– Vậy cháu chuẩn bị mời giúp ông nha!

– Cháu rang cám đi, nhớ để hơi già cho thơm. Còn ông xem lại dây, phao, lưỡi câu, hom, giỏ.

Gần nửa giờ sau, hai ông cháu chúng tôi đã cầm cần, xách giỏ ra ngõ, tiến thẳng về phía ao Bình – cái ao rộng và sâu nhất ở đầu phía đông làng Chè. Ông tôi quả là lão luyện trong nghề câu!

Đến nơi, lấy trong túi ra một bọc thính gạo rang đã nghiền kỹ, ông bảo tôi:

– Rắc thính đi cháu! Rắc cho đều tay vào, cho rộng vòng ra!

Trong khi tôi vung tay, cổ rải đều từng nắm thính vụn xuống mặt nước thì ông tôi chuẩn bị chỗ ngồi câu. Ông đặt hai chiếc ghế gấp xinh xinh sát gần mép nước, thả chiếc giỏ xuống ao rồi cắm chắc một đầu thanh tre vào bờ đất. Đoạn, ông ngồi xuống, nâng chiếc điều cày loáng bóng, nhồi thuốc, châm đóm, kéo một hơi dài. Tiếng nổ điều kêu vang, giòn tan, tanh tách. Khói thuốc lảo xanh trắng, cuộn cuộn tuôn ra như màu đất núi, ông bảo:

– Chờ độ hơn mười phút nữa mới thả cần, vì phải đợi lũ cá đến đông cháu ạ!

Ông chậm rãi ve mồi, mắc vào lưỡi câu, từ từ, nhẹ nhàng buông sợi dây cước dài gần ba mét xuống ao. Chiếc cần thứ hai, ông mắc mồi bằng miếng khoai lang luộc, xắt bé xiu như cái khuy áo. Chiếc cần thứ ba, ông lại mắc vào lưỡi câu một khúc giun đất nâu đen. Không nén được tò mò, tôi thắc mắc liền:

– Ông ơi! Sao ông không mắc một loại mồi câu cho đơn giản?

– Sao hử? Bây giờ sáng banh ra thế này làm gì có sao?

Ông cười khà vắn lại tôi, rồi nói tiếp:

– Ấy là bởi vì mỗi loài cá thích ăn một loại mồi khác nhau. Chẳng hạn, cá rô thích xoi mồi thính gạo, cá chép, trắm cỏ khoái ăn khoai lang luộc, còn anh cu diếc, cu trê bẹp thì thích nhất là giun đất. Thôi! Tào Vân trông phao cho ông chiếc cần thứ ba nha! Nhưng cần chú ý tinh mắt, không để bị bọn cá nhử, nó lừa đấy!

– Ông cứ yên chí đi! Cháu sẽ hết sức chăm chú.

Ông cháu tôi không nói gì nữa, cùng im lặng, đắm đắm nhìn xuống mặt ao. Nước ao Bình mùa xuân trong leo lẻo, tưởng có thể nhìn tới tận đáy.

Ông tôi ngồi bình thản, mắt lim dim như đang suy nghĩ điều gì xa xôi... chợt ông kéo nhẹ tay khiến tôi giật mình tưởng cá cắn câu (vì một cái phao vừa chúi xuống). Tôi nắm vội cần giật phất lên... Quái lạ, chỉ còn trơ cái lưỡi không! Ông cười hiền mẫn:

– Đó! Ông đã bảo cháu tinh mắt mà! Vừa rồi, con cá diếc ranh ma đã lừa được cháu rồi! Nó mới chỉ vờn vờn, rửa mũi thôi chứ chưa ăn thật sự! Phải đợi mấy lần phao nổi phao chìm như thế, đến khi phao chìm nghiêm hẳn mới giật chứ!

Tôi ngượng ngùng, tự trách mình nhanh nhẩu đoảng. Chợt nhìn sang chiếc cần ông tôi phụ trách, lại chẳng thấy cái phao lông ngỗng đâu cả. Đang băn khoăn, thì... Vút! Ông tôi đã nâng cần lên, giật mạnh. Đầu cần uốn cong, trĩu xuống. Sợi dây cước xanh trong, thẳng căng. Bay lên từ mặt nước một chú chép vẩy vàng ươm, lóng lánh. Rất nhanh, bàn tay trái của ông đã vươn tới, túm chặt. Ông hoan hỉ và khéo léo tháo chiếc lưỡi câu ra khỏi miệng con cá tham ăn và lại giảng giải thêm cho thằng cháu nghe nghe:

– Cá chép ăn chìm và rất háu đói nên phải giật nhanh, mạnh, dứt khoát. Cu cậu này dễ đến nửa kilô chứ chả bỡn! Kia giật đi cháu.

Tôi chớp lấy chiếc cần câu bên trái, giật bỗng! Trời ơi! Bay tung lên không lại là một chú sần sất đuôi cờ bằng ngón tay trở!

– Cu Tào lại không may rồi! Ông tôi cười thông cảm, khích lệ:

– Đì câu, cốt nhất phải kiên trì, mà cũng còn nhờ vào cái tướng, cái vía có sát cá hay không nữa...

– Thôi! Trưa rồi! Ông cháu ta về thôi!

Tôi miễn cưỡng đứng dậy, thu cần, xách giỏ, lững thững theo ông nội về nhà mà vẫn vừa tiếc, vừa bực cho mình.

Hay đúng là mình không phải người sát cá.